

Số: 1242/2022/BCQT-NHNA

TP. Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 12 năm 2022

BÁO CÁO
TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
NHIỆM KỲ VII (2016 – 2021)
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NHIỆM KỲ VIII (2021 – 2026)

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2022

PHẦN A - TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
NHIỆM KỲ VII (2016 – 2021)

I. TỔNG QUAN TÌNH HÌNH KINH TẾ VĨ MÔ GIAI ĐOẠN 2016 – 2021

Bối cảnh kinh tế khu vực và thế giới giai đoạn 2016 – 2021 có những yếu tố thuận lợi và khó khăn đan xen, diễn biến phức tạp hơn so với dự báo, tác động đến phát triển kinh tế trong nước như: xu hướng kinh tế thế giới phục hồi và phát triển; liên kết và tự do hóa thương mại vẫn là xu thế chủ đạo nhưng đan xen yếu tố bảo hộ; phát triển khoa học và công nghệ tác động mạnh mẽ đến các mặt kinh tế, văn hoá, xã hội; cạnh tranh địa chính trị, địa kinh tế đi đôi với căng thẳng thương mại giữa một số nền kinh tế lớn; chủ nghĩa dân tộc cực đoan, chủ nghĩa bảo hộ trở lại; xung đột chính trị trong nội bộ và giữa các quốc gia. Đặc biệt, vào năm cuối giai đoạn 2016 – 2021, dịch Covid-19 lần đầu tiên xảy ra trên toàn cầu ảnh hưởng nghiêm trọng đến mọi lĩnh vực kinh tế - xã hội của các quốc gia trên thế giới, kinh tế toàn cầu rơi vào tình trạng suy thoái, hậu quả kéo dài nhiều năm.

Trong nước, trong giai đoạn 5 năm 2016 – 2021, kinh tế vĩ mô dần ổn định, niềm tin của cộng đồng doanh nghiệp và xã hội vào đường lối chỉ đạo, lãnh đạo của Đảng, Chính phủ, các cấp, các ngành ngày càng tăng lên. Tuy nhiên, những khó khăn, hạn chế nội tại của nền kinh tế đã ảnh hưởng không nhỏ tới phát triển kinh tế, xã hội và bảo vệ môi trường. Ảnh hưởng từ bên ngoài gia tăng, cạnh tranh ngày càng gay gắt, trong khi độ mở của nền kinh tế cao, sức chống chịu còn hạn chế; tác động của biến đổi khí hậu ngày càng mạnh, các loại dịch bệnh xảy ra, ... đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình phát triển kinh tế - xã hội, đời sống nhân dân, đặc biệt là tác động của đại dịch Covid -19 từ đầu năm 2020.



Trong bối cảnh đó, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (“NHNN”) đã kiên định mục tiêu kiểm soát lạm phát, giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, góp phần tăng tính độc lập tự chủ của nền kinh tế trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế, tăng sức chống chịu của nền kinh tế trước những biến động khó lường của nền kinh tế tiền tệ thế giới bằng việc cơ cấu lại nền kinh tế trong đó có đẩy nhanh việc cơ cấu hệ thống các tổ chức tín dụng (“TCTD”) gắn với xử lý nợ xấu và chỉ đạo hệ thống ngân hàng tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp và người dân, duy trì vốn cho sản xuất – kinh doanh, góp phần thực hiện chính sách an sinh xã hội.

II. TÓM LƯỢC TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA NGÂN HÀNG TMCP NAM Á TRONG NHIỆM KỲ VII (2016 – 2021)

1. Khái quát tình hình hoạt động của Ngân hàng TMCP Nam Á trong giai đoạn 2016 -2021

Trên cơ sở bám sát chủ trương, chính sách, đường lối của Đảng, Nhà nước, Chính phủ và NHNN, căn cứ các mục tiêu, nhiệm vụ đặt ra từ đầu nhiệm kỳ và lường đón các khó khăn, thách thức mà hệ thống ngân hàng phải đối mặt cũng như dự báo, đón đầu các cơ hội, Hội đồng quản trị (“HĐQT”) nhiệm kỳ VII (2016 – 2021) đã tập trung quản trị, chỉ đạo toàn hệ thống đưa Ngân hàng TMCP Nam Á (“Nam A Bank”) phát triển vượt bậc, thương hiệu Nam A Bank ngày càng vươn xa, hoạt động an toàn bền vững, nâng cao chất lượng quản trị và giám sát, hoàn thành các mục tiêu lớn, đảm bảo quyền lợi của cổ đông, người lao động, đóng góp tích cực cho cộng đồng xã hội và ngân sách nhà nước.

Các chỉ tiêu hoạt động kinh doanh chính đã tăng tốc và bức phá, quy mô liên tục tăng trưởng, tín dụng bán lẻ tăng trưởng mạnh mẽ, nợ xấu được kiểm soát chặt chẽ và thực chất, công tác xử lý thu hồi nợ xấu, nợ ngoại bảng ghi nhận những kết quả đột phá. Các chỉ số hiệu quả không ngừng được cải thiện, lợi nhuận tăng cao, hệ thống mạng lưới ngày càng mở rộng, mô hình tổ chức được hoàn thiện, hàng loạt dự án chuyển đổi đã và đang được triển khai đưa Nam A Bank hướng đến các chuẩn mực và thông lệ quốc tế.

Các số liệu kinh doanh của Nam A Bank được Công ty kiểm toán độc lập E&Y, KPMG kiểm toán hàng năm, kết quả đã được báo cáo và thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên hằng năm:

- Tổng tài sản tại thời điểm 31/12/2020 đạt 134.315 tỷ đồng, tăng 3,78 lần (tăng 98.845 tỷ đồng) so với thời điểm 31/12/2015, tăng trưởng bình quân kép 31%/năm.
- Huy động vốn tăng trưởng cao và duy trì đà tăng liên tục, trong bối cảnh cạnh tranh ngày càng gay gắt trên thị trường vốn huy động. Tổng huy động vốn tại thời điểm 31/12/2020 đạt 105.211 tỷ đồng, tăng 4,32 lần (tăng 80.843 tỷ đồng) so với 31/12/2015,

tốc độ tăng trưởng bình quân kép 34%/năm. Tăng trưởng huy động vốn tạo điều kiện cho Nam A Bank thúc đẩy tăng trưởng quy mô tín dụng.

- Quy mô tăng trưởng tín dụng đạt 89.172 tỷ đồng, tăng xấp xỉ 4,3 lần (tăng 68.306 tỷ đồng) so với 31/12/2015.
- Lợi nhuận trước thuế lũy kế năm 2020 ghi nhận mốc son bằng việc lần đầu tiên chạm mức 4 con số. Lợi nhuận trước thuế tăng xấp xỉ 4 lần, từ 252 tỷ năm 2015 lên 1.005 tỷ năm 2020, tương đương với tỷ lệ tăng trưởng kép đạt 32%/năm.
- Chất lượng tín dụng luôn được cải thiện mạnh mẽ, tỷ lệ nợ xấu giảm và được kiểm soát ở mức thấp, tỷ lệ nợ xấu ghi nhận mức là 0,83% giảm 0.08% so với năm 2015.
- Các chỉ tiêu hiệu quả sinh lời của tài sản và vốn chủ sở hữu ở mức tương đối cao so với trung bình ngành ngân hàng là kết quả của các mục tiêu chiến lược và giải pháp tổng thể.

Đơn vị tính: tỷ đồng; %

STT	Chỉ tiêu	31/12/2015	31/12/2020	Năm 2020 so với năm 2015	CAGR 2015 – 2020
1	Tổng tài sản	35.470	134.315	379%	31%
2	Huy động vốn từ cá nhân, TCKT và phát hành GTCG	24.368	105.211	432%	34%
3	Dư nợ cho vay cá nhân và TCKT	20.866	89.172	427%	34%
4	Lợi nhuận trước thuế	252	1.005	399%	32%
5	Tỷ lệ nợ xấu	0,91%	0,83%	-0,08%	

2. Các kết quả nổi bật HĐQT đã đạt được trong nhiệm kỳ 2016 – 2021:

- a) **Xây dựng và triển khai thành công Phương án cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu tại Nam A Bank giai đoạn 2016 – 2020, bám sát định hướng tái cấu trúc và chiến lược phát triển ngành ngân hàng.** Nam A Bank đã ghi nhận được nhiều thành tích nổi bật trong hoạt động kinh doanh và công tác quản trị điều hành. Một trong những điểm sáng là sự tăng trưởng vượt bậc về quy mô, chất lượng tài sản được kiểm soát tốt, đặc biệt là chất lượng tín dụng, giảm nợ xấu, bám sát mục tiêu lợi nhuận trước thuế. Để có được thành quả này, HĐQT đã chỉ đạo hệ thống tập trung nguồn lực triển khai đồng bộ quyết liệt cụ thể các giải pháp, nội dung trọng tâm của Đề án là nâng cao năng lực tài chính, nâng cao chất lượng tài sản, phát triển hệ thống mạng lưới, phát triển hoạt động kinh doanh hiệu quả, an toàn, bền vững và minh bạch.

- b) **Phát triển mở rộng mạng lưới, hoàn thiện các quy trình, quy chế nội bộ, tạo cơ chế cho hoạt động kinh doanh.** Công tác phát triển mạng lưới được triển khai liên tục và có định hướng, nâng tổng số chi nhánh, phòng giao dịch lên 107 đơn vị (năm 2020) so với 59 đơn vị (năm 2015), bao gồm 01 Trung tâm kinh doanh, 32 chi nhánh và 74 phòng giao dịch đang hoạt động tại 26 tỉnh, thành trong cả nước. Ngoài ra, Nam A Bank còn có quan hệ với 169 ngân hàng đại lý tại 36 quốc gia và vùng lãnh thổ trên toàn thế giới. Mức tăng trưởng số lượng điểm giao dịch của Nam A Bank khá cao (~ 75%).
- c) **Rà soát sửa đổi bổ sung và xây dựng mới hệ thống quy trình, cơ chế chính sách trong lĩnh vực kinh doanh và trong công tác quản trị điều hành, đảm bảo phù hợp với những thay đổi của khung pháp lý, môi trường kinh doanh.** Nhiều cơ chế chính sách quan trọng được ban hành, cập nhật trong các lĩnh vực như: Tín dụng (quy định về giới hạn tín dụng, quy chế phán quyết cấp tín dụng, chính sách tín dụng, quy chế cho vay, ...), công tác quản trị rủi ro (quy chế quản lý rủi ro, tuyên bố khẩu vị rủi ro, quy định quản lý rủi ro thị trường, rủi ro hoạt động) quản trị điều hành (phân cấp phân quyền, quy chế tổ chức quản lý điều hành...),...
- d) **Hoàn thành mục tiêu đưa cổ phiếu Nam A Bank chính thức giao dịch tập trung trên hệ thống giao dịch UpCom vào ngày 09/10/2020 nhằm đưa hoạt động của Nam A Bank luôn hướng tới công khai minh bạch và phù hợp thông lệ quốc tế.** Sau 02 tháng niêm yết trên UpCom, tháng 12/2020 Nam A Bank chính thức nộp hồ sơ để chuẩn bị niêm yết trên sàn HOSE.
- e) **Tập trung nguồn lực cho công tác quản trị rủi ro, thực hiện quản trị rủi ro một cách toàn diện theo chuẩn mực quốc tế.**

Nam A Bank đã hoàn thành mục tiêu đảm bảo vốn tự có theo chuẩn mực Basel II và một trong 17 ngân hàng được NHNN cho phép áp dụng trước hạn Thông tư 41 (Basel II) và đảm bảo đủ vốn theo yêu cầu của Basel II.

Hoàn thiện bộ máy quản trị rủi ro tập trung tại Hội sở chính theo đúng quy định và thông lệ quản trị. Nam A Bank đã triển khai hiệu quả hệ thống kiểm soát nội bộ của tổ chức tín dụng theo Thông tư 13/2018/TT-NHNN và các quy định sửa đổi bổ sung. Mô hình tổ chức hệ thống kiểm soát nội bộ được triển khai 3 tuyến phòng thủ, duy trì và tăng cường công tác giám sát từ xa đối với các hoạt động kinh doanh tại các đơn vị trên toàn hệ thống, triệt để ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản trị rủi ro thông qua các chương trình cảnh báo sớm nhằm phát hiện và xử lý rủi ro kịp thời.

Công tác kiểm soát chất lượng tín dụng được đặc biệt chú trọng nhờ chỉ đạo thống nhất quyết liệt từ Hội sở và nỗ lực của các Đơn vị kinh doanh trong toàn

hệ thống. Tỷ lệ nợ xấu giai đoạn 2016 – 2020 luôn được kiểm soát và đảm bảo tuân thủ quy định của NHNN.

- f) **Kiến toàn bộ máy quản trị điều hành, áp dụng các nguyên tắc quản trị tiên tiến trong điều hành, nâng cao chất lượng đội ngũ nhân sự.** Cơ chế phân cấp phân quyền có tính hệ thống và nguyên tắc thống nhất xuyên suốt tạo điều kiện phát huy tối đa hiệu suất. Xây dựng mới cơ chế lương, theo nguyên tắc chế độ đãi ngộ gắn với năng suất, chất lượng, hiệu quả công việc, tạo động lực phấn đấu cho CBNV. Tổ chức sắp xếp, cơ cấu lại các Đơn vị Hội sở theo mô hình mới theo cơ chế tinh giản. Đổi mới và tăng cường công tác đào tạo theo hướng tập trung hóa, nâng cao số lượng và chất lượng các khóa đào tạo.
- g) **Quyết liệt triển khai các giải pháp hiện đại hóa hạ tầng công nghệ thông tin nhằm chuẩn bị vững chắc cho các dự án chuyển đổi số.** Nam A Bank đã tiến hành nâng cấp Trung tâm dữ liệu chính, nâng cấp hoàn thiện 2 Site DC/DR, hoàn tất triển khai giai đoạn 1 dự án Digital Banking (Robot Teller). Đồng thời, hoàn tất thử nghiệm VTM dựa trên nền tảng ứng dụng Open Banking và chính thức đưa không gian giao dịch số đi vào hoạt động.
- h) **Hình ảnh thương hiệu uy tín Nam A Bank ngày càng được NHNN và Khách hàng, cộng đồng đánh giá cao.** Vị thế này không những đến từ kết quả kinh doanh ấn tượng, tốc độ phủ sóng mạng lưới rộng khắp cả nước, các giải thưởng uy tín trong và ngoài nước mà còn thông qua các hoạt động an sinh xã hội trên tất cả các mặt hoạt động về y tế, giáo dục, hàng trăm chương trình thiện nguyện.

Nam A Bank là ngân hàng đầu tiên xây dựng thành công Phương án ngân hàng thương mại tham gia xử lý Quỹ tín dụng nhân dân khi tham gia xử lý 03 Quỹ tín dụng nhân dân tại địa bàn tỉnh Đồng Nai. NHNN đánh giá rất cao tinh thần trách nhiệm, sự tích cực chủ động cùng với những nỗ lực đóng góp của Nam A Bank đồng hành cùng NHNN góp phần ổn định tình hình hoạt động hệ thống Quỹ Tín dụng nhân dân và TCTD.

III. BÁO CÁO TÌNH HÌNH XỬ LÝ KHIẾU NẠI, KHIẾU KIỆN CỦA CỔ ĐÔNG

Trong thời gian gần đây, Nam A Bank nhận được Phiếu chuyển từ Cơ quan quản lý nhà nước về việc chuyển đơn kiến nghị, phản ánh của ông Nguyễn Quốc Mỹ - Phó chủ tịch HĐQT Nam A Bank. Trong đơn, Ông Nguyễn Quốc Mỹ phản ánh các nội dung: (1) trình tự, thủ tục họp HĐQT và việc ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT không đảm bảo tính hợp pháp, hợp lệ và (2) việc tăng vốn điều lệ không đúng quy định làm pha loãng tỷ lệ sở hữu và ảnh hưởng đến quyền lợi hợp pháp của cổ đông.

Để giải quyết các nội dung kiến nghị, phản ánh này, Ban Kiểm soát Nam A Bank đã tổ chức xác minh và có báo cáo kết quả đến Cơ quan quản lý nhà nước cũng như thông tin đến Ông Nguyễn Quốc Mỹ. Kết quả xác minh như sau:

- Trình tự, thủ tục họp HĐQT và việc ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT tại Nam A Bank đảm bảo tính hợp pháp, hợp lệ.
- Việc tăng vốn điều lệ của Nam A Bank đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và được Cơ quan quản lý nhà nước (Ủy ban chứng khoán nhà nước, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam) thẩm định và cấp phép trước khi thực hiện. Quá trình tăng vốn đã tuân thủ nghiêm ngặt chế độ công bố thông tin cũng như chế độ báo cáo theo đúng quy định pháp luật, đảm bảo tất cả các cổ đông đều có thể tiếp cận đầy đủ thông tin liên quan đến quá trình tăng vốn.

HĐQT, BKS nhiệm kỳ VII (2016 – 2021) đã kết thúc. HĐQT Nam A Bank đã thực hiện thủ tục triệu tập ĐHĐCĐ bất thường bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ VIII (2021 – 2026) là phù hợp với quy định của Pháp luật theo điểm d khoản 1 Điều 26 Điều lệ Nam A Bank hiện hành, Điều 138 Luật Doanh nghiệp hiện hành và đảm bảo nguyên tắc quản trị công ty theo Điều 40 Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14.

IV. ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CỦA HĐQT

1. Đánh giá chung:

Trong suốt nhiệm kỳ vừa qua, HĐQT và toàn thể Ban lãnh đạo Nam A Bank đã nỗ lực, quyết tâm, không ngừng đổi mới tư duy, hành động; kịp thời xử lý mọi khó khăn trong hoạt động của Ngân hàng; phát triển Nam A Bank theo đúng định hướng chiến lược và các mục tiêu đã đặt ra; tiếp tục khẳng định, nâng cao vị thế và uy tín của Nam A Bank trên thị trường trong nước và quốc tế.

Bám sát định hướng, mục tiêu của Chính phủ, NHNN về ưu tiên kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô giai đoạn 2016 – 2021, HĐQT luôn theo sát diễn biến phức tạp của thị trường, quyết liệt trong định hướng điều hành hoạt động kinh doanh của toàn hệ thống, đảm bảo triển khai đầy đủ và hiệu quả các chương trình định hướng từ đầu nhiệm kỳ.

HĐQT thường xuyên định hướng chỉ đạo Ban Điều hành thực hiện các chỉ tiêu được ĐHĐCĐ giao và nhanh nhạy xoay chuyển công tác định hướng trước những thay đổi về chính sách của cơ quan quản lý cũng như môi trường kinh doanh. Phân công, phân nhiệm cụ thể đến từng thành viên HĐQT, thành lập các Ủy ban/Hội đồng giúp việc cho HĐQT nhằm tham mưu, thay mặt HĐQT (nếu có) xử lý các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT. Tích cực chỉ đạo tái cơ cấu toàn diện, nâng cao chất lượng tăng trưởng của Nam A Bank và phát triển an toàn, bền vững, hiệu quả.

Kết quả tất cả các chỉ tiêu hoạt động chính theo định hướng công tác quản trị được đề ra từ đầu nhiệm kỳ đều hoàn thành vượt kế hoạch (Tổng tài sản đạt 134% kế hoạch; Huy động vốn từ cá nhân và tổ chức kinh tế đạt 123% kế hoạch; Dự nợ cho vay cá nhân và tổ chức kinh tế 139% kế hoạch; Lợi nhuận trước thuế đạt 126% kế hoạch; Ngoài ra, tỷ lệ nợ xấu chỉ 0.83%, thấp hơn kế hoạch 1,67 điểm %).

2. Đánh giá hiệu quả làm việc của các Thành viên HĐQT

HĐQT Nam A Bank nhiệm kỳ VII (2016 – 2021) được bầu tại ĐHĐCĐ thường niên lần thứ 24 năm 2016 với 06 thành viên, trong đó có 01 thành viên HĐQT độc lập.

Thành viên HĐQT đảm nhiệm các công việc được phân công và hoàn thành tốt trong nhiệm kỳ 2016 – 2021. Các thành viên HĐQT đã thực hiện đầy đủ nhiệm vụ theo quy định pháp luật và Điều lệ Nam A Bank, đảm bảo hiệu quả hoạt động chung của HĐQT. HĐQT đều có báo cáo kết quả làm việc hàng năm.

PHẦN B – ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NHIỆM KỲ VIII (2021-2026)

Trên cơ sở tiếp nối những thành tựu đã đạt được trong nhiệm kỳ VII (2016 – 2021), bám sát các mục tiêu nhiệm vụ tại Chiến lược kinh doanh của Nam A Bank giai đoạn 2021-2025 đã được HĐQT phê duyệt và Kế hoạch hành động của Ngành Ngân hàng theo Quyết định số 1382/QĐ-NHNN ngày 02/08/2022 về việc ban hành Kế hoạch hành động của ngành Ngân hàng triển khai thực hiện Đề án “Cơ cấu lại hệ thống các Tổ chức tín dụng gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021 – 2025”, nhằm hiện thực hóa các mục tiêu chiến lược, tiếp tục thúc đẩy hoạt động kinh doanh tăng trưởng, đảm bảo an toàn, hiệu quả và bền vững, HĐQT đã định hướng hoạt động của Nam A Bank trong nhiệm kỳ VIII (2021 – 2026) với một số nội dung cơ bản sau:

I. MỘT SỐ ĐỊNH HƯỚNG:

1. Mục tiêu chiến lược của giai đoạn 2021 – 2025 là đưa Nam A Bank vào nhóm 15 – 17 ngân hàng thương mại có quy mô hàng đầu tại Việt Nam bằng việc tiếp tục đổi mới phương thức tổ chức kinh doanh và củng cố năng lực quản trị điều hành. Cụ thể, một số chỉ tiêu tài chính dự kiến cần đạt được tính đến năm 2025 của Nam A Bank như sau:
 - Vốn điều lệ đạt tối thiểu 15.000 tỷ đồng vào cuối năm 2025.
 - Tổng tài sản bình quân mỗi năm tăng 15%, đến cuối năm 2025 dự kiến đạt trên 300.000 tỷ đồng.
 - Huy động vốn từ cá nhân và tổ chức kinh tế: bình quân mỗi năm tăng 20-25%, đạt dự kiến > 250.000 tỷ đồng.
 - Dự nợ cho vay cá nhân và tổ chức kinh tế: dự kiến đạt xấp xỉ 200.000 tỷ đồng, tùy thuộc vào tỷ lệ tăng trưởng tín dụng hàng năm được NHNN cấp.
 - Lợi nhuận trước thuế: bình quân mỗi năm tăng 15-20%, đạt trên 3.000 tỷ đồng đến cuối 2025.

- Kiểm soát tỷ lệ nợ nhóm 2, tỷ lệ nợ xấu dưới 2.5%.
2. Triển khai mô hình tài chính toàn diện nhằm hướng đến mục tiêu thu hút và hình thành dữ liệu khách hàng lớn bằng việc: (i) phát triển đa dạng các sản phẩm, dịch vụ tài chính với chi phí hợp lý cho mọi cá nhân và doanh nghiệp; (ii) chủ động số hóa các sản phẩm, dịch vụ tài chính nhằm đảm bảo tính chính xác, bảo mật, an toàn; (iii) đa dạng kênh phân phối tạo thuận tiện cho mọi đối tượng khách hàng tiếp cận và sử dụng sản phẩm, dịch vụ tài chính.
 3. Tiên phong hưởng ứng chủ trương xây dựng nền kinh tế xanh của chính phủ bằng việc: (i) tích cực tranh thủ sự ủng hộ của các tổ chức tài chính quốc tế về nguồn vốn, chính sách, công nghệ, quy trình liên quan đến lĩnh vực tín dụng xanh; (ii) ban hành danh mục sản phẩm chuyên sâu phục vụ cho các nhu cầu tiêu dùng, sản xuất, kinh doanh liên quan đến kinh tế xanh, tín dụng xanh,...; (iii) phát triển thương hiệu Nam A Bank gắn liền với biểu tượng **Ngân hàng xanh**.
 4. Triển khai Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022: tính đến 30/06/2022, Nam A Bank đã thực hiện một số nội dung như: (i) hoàn thành Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021; (ii) hoàn thành bổ sung hoạt động kinh doanh vào Giấy phép hoạt động và sửa đổi, bổ sung Điều lệ Nam A Bank; (iii) lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập năm 2023 cho Nam A Bank; (iv) ban hành Quy chế Quản trị nội bộ và Quy chế hoạt động của HĐQT và (v) ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS. Kết quả hoạt động kinh doanh 06 tháng đầu năm 2022 đạt hơn 80% kế hoạch cả năm 2022. Ngoài các nội dung đã hoàn thành nêu trên, Nam A Bank đang triển khai thực hiện những nội dung được thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên ngày 29/04/2022, cụ thể như sau:
 - (i) Phát hành trái phiếu chuyển đổi (chi tiết theo Tờ trình số 388/2022/TTQT-NHNA ngày 22/04/2022);
 - (ii) Góp vốn, mua cổ phần (chi tiết theo Tờ trình số 387/2022/TTQT-NHNA ngày 22/04/2022);
 - (iii) Niêm yết cổ phiếu Nam A Bank tại Sở giao dịch Chứng khoán (chi tiết theo Tờ trình số 386/2022/TTQT-NHNA ngày 22/04/2022);
 - (iv) Nam A Bank triển khai thực hiện việc tăng vốn điều lệ năm 2022 (chi tiết theo Tờ trình số 385/2022/TTQT-NHNA ngày 22/04/2022) và đã hoàn thành việc tăng vốn đợt 1 từ: (a) Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức và (b) Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, nâng mức vốn điều lệ thành 8.464.346.610.000 đồng (*Tám nghìn bốn trăm sáu mươi bốn tỷ, ba trăm bốn mươi sáu triệu, sáu trăm mười nghìn đồng*). Để hoàn thành việc tăng vốn điều lệ năm 2022 theo đúng Phương án đã được ĐHĐCĐ thông qua ngày 29/04/2022, HĐQT sẽ tiếp tục triển khai thực hiện việc tăng vốn đợt 2 từ: (a) Chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu và (b) Chào bán cổ phiếu riêng lẻ, dự kiến nâng mức

vốn điều lệ mới thành 10.564.346.610.000 đồng (Mười nghìn năm trăm sáu mươi bốn tỷ, ba trăm bốn mươi sáu triệu, sáu trăm mười nghìn đồng).

Kính trình ĐHĐCĐ bất thường năm 2022 giao HĐQT tiếp tục triển khai thực hiện các nội dung này.

II. CHƯƠNG TRÌNH ĐỊNH HƯỚNG TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. **Về quản trị điều hành:** hướng đến ngân hàng có hệ quản trị tiên tiến, phù hợp với chuẩn mực quốc tế; khẳng định tính hiệu quả trong quản trị điều hành thông qua việc tối đa hóa giá trị ngân hàng, tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động, quản trị kinh doanh, tính minh bạch trong hoạt động đảm bảo tính độc lập về thẩm quyền, trách nhiệm và nghĩa vụ của HĐQT và Ban Điều hành; hoàn thiện việc niêm yết cổ phiếu trên thị trường chứng khoán.
2. **Chiến lược kinh doanh** tiếp tục hướng đến ngân hàng tiên phong phát triển mô hình tài chính toàn diện dựa trên số hóa sản phẩm, dịch vụ tài chính và kinh tế xanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, tiếp tục đẩy mạnh mô hình kinh doanh đa dịch vụ; hiện đại hóa công nghệ ngân hàng và hệ thống thanh toán.
3. **Nâng cao năng lực tài chính, hiệu quả phân bổ nguồn vốn tín dụng và chất lượng tín dụng:** Tăng vốn và cải thiện chất lượng nguồn vốn tự có; thúc đẩy tín dụng xanh, ngân hàng xanh, đầu tư vào các ngành sản xuất và tiêu dùng ít các-bon; nâng dần tỷ trọng cấp tín dụng xanh; tổ chức các khóa đào tạo, tăng cường năng lực quản lý rủi ro môi trường và xã hội; kiểm soát chất lượng tín dụng, giảm nợ xấu và nâng cao chất lượng tài sản.
4. **Về kênh phân phối:** đa dạng hóa loại hình kênh phân phối nhằm đảm bảo khả năng phủ rộng thị trường, bao gồm hệ thống kênh phân phối hiện đại, kênh liên kết đối tác, kênh phân phối truyền thống và các trung tâm bán hàng.
5. **Nguồn nhân lực:** tạo môi trường làm việc văn minh, nhân văn để người lao động hoàn toàn yên tâm làm việc, cống hiến, bồi dưỡng chuyên môn, xây dựng sự nghiệp và thành đạt tại Nam A Bank.
6. **Ứng dụng công nghệ trong kinh doanh, phát triển mô hình ngân hàng số** nhằm tối ưu hóa năng suất lao động đồng thời với việc quản trị rủi ro một cách chủ động. Xây dựng mô hình chi nhánh hiện đại 4.0 theo định hướng tự động hóa, thông minh hóa; tối ưu hóa các kênh phân phối sản phẩm hiện đại, kênh liên kết đối tác, kênh phân phối truyền thống và các trung tâm bán hàng; đẩy mạnh số hóa ứng dụng vào các quy định, quy trình nội bộ và quy trình cung cấp sản phẩm cho khách hàng; xây dựng chiến lược đào tạo nguồn nhân lực có kiến thức công nghệ thông tin và kỹ năng về chuyển đổi số; sử dụng robot và trí tuệ nhân tạo AI trong hoạt động kinh doanh,



phân tích dữ liệu hướng tới các sản phẩm, dịch vụ phù hợp với từng nhóm đối tượng khách hàng.

7. **Về cơ sở hạ tầng:** khẳng định tính tiên tiến của hệ thống cơ sở hạ tầng (công nghệ thông tin, cơ sở vật chất, trang thiết bị,...) để phục vụ cho chiến lược phát triển của ngân hàng.
8. **Về quản trị rủi ro:** tiên phong khẳng định tính minh bạch, chuẩn mực và an toàn trong hoạt động bằng việc áp dụng các chuẩn mực quản trị rủi ro tiên tiến nhất, tiếp tục áp dụng triển khai và hoàn thiện Basel III; tăng cường công tác kiểm soát nội bộ, đảm bảo tính độc lập trong công tác giám sát, kiểm tra việc triển khai Basel III; thường xuyên tăng cường công tác đào tạo, nâng cao năng lực chuyên môn.

Nhiệm kỳ 2016 – 2021 kết thúc trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19 đang bùng phát nghiêm trọng trên toàn cầu ảnh hưởng đến công tác tổ chức, nên báo cáo tổng kết hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ VII (2016 – 2021) xin được thông qua tại ĐHĐCĐ bất thường năm 2022. Nhiệm kỳ 2021 – 2026 sẽ tiếp tục đặt ra nhiều thách thức mới trong bối cảnh nền kinh tế toàn cầu và trong nước đối mặt với lạm phát và nguy cơ suy thoái do khủng hoảng dịch bệnh Covid – 19 cũng như những căng thẳng địa chính trị trên toàn cầu. Nhưng với sức mạnh nội lực và những thành quả đã đạt được của chặng đường 30 năm vừa qua, đặc biệt là những thành tựu nổi bật trong việc thực hiện Đề án tái cơ cấu giai đoạn 2016 – 2020, chúng tôi tin tưởng rằng HĐQT nhiệm kỳ VIII (2021 – 2026) sẽ tiếp tục đưa Nam A Bank phát triển vững chắc lên tầm cao mới, hội nhập và sánh vai với các ngân hàng hàng đầu trong khu vực và quốc tế.

Kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông.

Nơi nhận:

- Cổ đông Ngân hàng Nam Á;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VPHĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Quốc Toàn

Số: 1243/2022/BCBKS-NHNA

TP. Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 12 năm 2022

BÁO CÁO**TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT
NHIỆM KỲ VII (2016 – 2021)
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NHIỆM KỲ VIII (2021 – 2026)****Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2022****I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ VII (2016 – 2021)****Kính thưa Đại hội!**

Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) của Ngân hàng TMCP Nam Á (“Nam A Bank”) nhiệm kỳ VII đã bầu Ban Kiểm soát (“BKS”) gồm 03 thành viên. Tất cả các thành viên BKS đều bảo đảm đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định tại Luật Các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 ngày 16 tháng 6 năm 2010, được sửa đổi bổ sung bởi Luật số 17/2017/QH14 ngày 20 tháng 11 năm 2017.

Trong nhiệm kỳ VII (2016 – 2021), trên cương vị được phân công đảm nhiệm, với tinh thần nỗ lực phấn đấu nhiệt tình công tác, trách nhiệm cao, các thành viên trong BKS đã thực hiện tốt nhiệm vụ và quyền hạn của mình.

BKS làm việc theo chế độ tập thể kết hợp với trách nhiệm cá nhân trong phạm vi công việc được phân công của từng Thành viên BKS.

1. Kết quả hoạt động của BKS nhiệm kỳ VII (2016 – 2021)

BKS đã triển khai, thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ Nam A Bank, Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS. Từ những năm cuối của nhiệm kỳ, trong bối cảnh đại dịch Covid-19 bùng phát ngày càng phức tạp và kéo dài, BKS thường xuyên nắm bắt chỉ đạo của Chính phủ, Ngân hàng nhà nước, Ban lãnh đạo Nam A Bank để đưa ra các biện pháp phù hợp nhằm triển khai linh hoạt, đảm bảo hoàn thành tối đa kế hoạch kiểm toán với chất lượng ngày càng nâng cao. Các thành viên BKS đều được đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, tham dự đầy đủ các phiên họp định kỳ, cùng tham gia thảo luận và thông qua các nội dung thuộc chức năng, nhiệm vụ của BKS.

Hoạt động của BKS nhiệm kỳ VII (2016 – 2021) đã có hiệu quả thiết thực, đã đánh giá đúng, chính xác hoạt động kinh doanh, thực trạng tài chính của ngân hàng, đã phát hiện



một số tồn tại thiếu sót, kịp thời kiến nghị để Hội đồng quản trị (“HĐQT”) và Ban điều hành Nam A Bank có biện pháp khắc phục, chỉnh sửa. Qua đó, đã góp phần vào việc chấn chỉnh, củng cố, tăng cường đẩy mạnh hoạt động kinh doanh của Nam A Bank phát triển, an toàn, hiệu quả, bền vững, qua từng năm đạt được những thành tích đáng kể với

Một số kết quả hoạt động chủ yếu như sau:

- BKS đã tập trung triển khai thực hiện giám sát hoạt động Ngân hàng trong việc tuân thủ quy định của pháp luật, Ngân hàng Nhà nước, Điều lệ Nam A Bank, Nghị quyết ĐHĐCĐ; đưa ra các đề xuất kiến nghị nhằm đảm bảo an toàn, nâng cao chất lượng hoạt động kinh doanh của Nam A Bank. Ngoài việc theo dõi giám sát thường xuyên trong các lĩnh vực hoạt động, BKS đã chỉ đạo Kiểm toán nội bộ (“KTNB”) tăng cường giám sát, kiểm toán theo chuyên đề nhằm cảnh báo sớm đến các Đơn vị, báo cáo HĐQT, Tổng giám đốc (“TGD”) Nam A Bank xem xét có biện pháp chấn chỉnh.
- Hoạt động giám sát hệ thống kiểm soát nội bộ tại Nam A Bank được thiết kế, cài đặt, tổ chức, thực hiện ngay trong mọi quy trình nghiệp vụ tại tất cả các đơn vị, bộ phận. Các chính sách kiểm soát rủi ro, quản lý rủi ro được lồng ghép vào các quy trình nghiệp vụ, phân định trách nhiệm rõ ràng để nâng cao trách nhiệm.
- Kết quả giám sát hoạt động quản trị điều hành trong giai đoạn vừa qua cho thấy: Nam A Bank đã ghi nhận được nhiều thành tích nổi bật trong hoạt động kinh doanh và công tác quản trị điều hành thể hiện sự tăng trưởng vượt bậc về quy mô; chất lượng tài sản được kiểm soát tốt, đặc biệt là chất lượng tín dụng, giảm nợ xấu, bám sát mục tiêu lợi nhuận trước thuế và xác nhận một số chỉ tiêu chính giai đoạn này như sau:

Đơn vị tính: tỷ đồng; %

Chỉ tiêu	Nhiệm kỳ VII		Năm 2020 so với 2015	Tăng trưởng hàng năm kép
	31/12/2015	31/12/2020		
Tổng tài sản	35.470	134.315	379%	31%
Huy động vốn từ cá nhân và tổ chức kinh tế	24.368	105.211	432%	34%
Cho vay cá nhân và tổ chức kinh tế	20.866	89.172	427%	34%
LNTT	252	1.005	399%	32%
Tỷ lệ nợ xấu	0.91%	0.83%	-0,08%	

2. Về Chỉ đạo hoạt động Kiểm toán nội bộ:

- BKS đã chỉ đạo triển khai giám sát hoạt động KTNB. Theo đó, KTNB Nam A Bank đã hoàn thành 100% kế hoạch kiểm toán năm và các cuộc kiểm toán đột xuất được giao. Trong giai đoạn từ năm 2020 đến 2021, trước diễn biến phức tạp dịch bệnh Covid-19,

BKS đã chỉ đạo KTNB xây dựng các kịch bản kiểm toán ứng phó, thường xuyên cập nhật đánh giá rủi ro các đơn vị nhằm điều chỉnh kế hoạch kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế; chỉ đạo triển khai phương án kiểm toán từ xa và thực hiện kiểm toán theo chuyên đề. Số lượng đơn vị được kiểm toán, phạm vi kiểm toán ngày càng được mở rộng, đi vào chiều sâu. Bên cạnh các nghiệp vụ tín dụng, kế toán, kinh doanh vốn... hoạt động kiểm toán nội bộ tập trung đẩy mạnh kiểm toán hoạt động quản lý rủi ro, công nghệ thông tin, Tỷ lệ An toàn vốn theo Thông tư 41/2016/TT-NHNN quy định Tỷ lệ An toàn vốn đối với Ngân hàng, Chi nhánh Ngân hàng nước ngoài; Đưa nội dung kiểm toán việc triển khai Đề án/Phương án cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2016 – 2020 và báo cáo Kết quả Kiểm toán nội dung này gửi Ngân hàng Nhà nước theo quy định (công văn 812/NHNN-TTGSNH.m ngày 29/8/2018 V/v giám sát việc triển khai phương án cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu của Các TCTD)

- Kiện toàn bộ máy nhân sự kiểm toán nội bộ, chỉ đạo thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ thường xuyên, kiểm toán từng cuộc, kiểm toán chuyên đề theo kế hoạch hàng năm, theo yêu cầu của NHNN, ban lãnh đạo Nam A Bank. Thực hiện phê duyệt báo cáo kết quả kiểm toán nội bộ. Trong nhiệm kỳ VII (2016 – 2021) đã thực hiện kiểm toán cuộc và kiểm toán chuyên đề theo kế hoạch. Ngoài ra, BKS đã chỉ đạo Kiểm toán nội bộ tăng cường giám sát cảnh báo sớm đến các Đơn vị, báo cáo HĐQT, TGD xem xét, có biện pháp chấn chỉnh. Đồng thời thực hiện báo cáo NHNN định kỳ hàng năm về kết quả tự đánh giá kiểm toán nội bộ theo đúng quy định.
- BKS chú trọng công tác đào tạo, tập huấn, tạo điều kiện cho các kiểm toán viên tham gia các lớp đào tạo nghiệp vụ trong nước/các cuộc hội thảo về hoạt động kiểm toán, quản lý rủi ro, công nghệ thông tin, ... khuyến khích, tạo điều kiện cho các Kiểm toán viên tham gia lớp học/thi chứng chỉ kiểm toán viên nội bộ ứng dụng theo tiêu chuẩn quốc tế (CIA).

3. Ban hành, hoàn thiện hệ thống văn bản liên quan đến hoạt động của BKS và công tác KTNB.

- BKS chỉ đạo KTNB thường xuyên rà soát đảm bảo các quy định nội bộ được cập nhật tuân thủ quy định của pháp luật. Trong giai đoạn này, nhiều quy chế quy trình quan trọng được hiệu chỉnh, ban hành: Sổ tay kiểm toán nội bộ, Chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp KTNB, Quy chế thi đua khen thưởng của KTNB... Đặc biệt, giai đoạn 2016 – 2020 với sự điều chỉnh mô hình hoạt động để đảm bảo tuân thủ quy định tại Thông tư 13/2018/TT-NHNN Quy định về hệ thống kiểm soát nội bộ Ngân hàng thương mại, Chi nhánh Ngân hàng nước ngoài; BKS đã ban hành Quy định Cơ chế phối hợp giữa HĐQT, TGD, Tuyền bảo vệ thứ 1, Tuyền bảo vệ thứ 2, Công ty trực thuộc với BKS, Phòng KTNB theo Quy định số 58/2018/QyĐBKS – NHNA ngày 28/12/2018.

- BKS đã ban hành các quy định nội bộ trong nhiệm kỳ VII (2016 – 2021) cho phù hợp với quy định của Ngân hàng Nhà nước, Luật Các tổ chức tín dụng 2010, được sửa đổi bổ sung bởi Luật số 17/2017/QH14 ngày 20 tháng 11 năm 2017, Thông tư số 13/2018/TT-NHNN ngày 18 tháng 5 năm 2018 quy định về hệ thống kiểm soát nội bộ của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài.

4. Thẩm định Báo cáo tài chính:

Trong nhiệm kỳ 2016-2021, BKS đã thẩm định báo cáo tài chính bán niên và thường niên, bao gồm báo cáo tình hình tài chính của ngân hàng, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ, báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán do các tổ chức kiểm toán độc lập E&Y, KPMG có uy tín thực hiện. Kết quả thẩm định được báo cáo đầy đủ đến ĐHĐCĐ thường niên, HĐQT và TGD.

Ngoài ra, thông qua các Báo cáo thẩm tra kết quả hoạt động kinh doanh hàng tháng, BKS có ý kiến về Hệ thống kiểm soát nội bộ và các kiến nghị đối với HĐQT và TGD về kết quả hoạt động kinh doanh của ngân hàng, về việc thực hiện các quy định của Ngân hàng Nhà nước và của Nam A Bank, việc chấp hành các điều luật, các tỷ lệ bảo đảm an toàn cho hoạt động ngân hàng luôn đảm bảo đúng quy định.

5. Công tác phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, Ban điều hành và cán bộ quản lý.

HĐQT, Ban điều hành và các cán bộ quản lý tạo điều kiện thuận lợi cho BKS thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo đúng quy định của pháp luật, quy định nội bộ của Nam A Bank, vì lợi ích chung thông qua cơ chế trao đổi thông tin giữa HĐQT, TGD và các đơn vị thuộc tuyến bảo vệ thứ nhất, tuyến bảo vệ thứ 2 và BKS, KTNB.

6. Thực hiện lưu giữ và cập nhật thay đổi danh sách cổ đông sáng lập, cổ đông lớn và người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên BKS, TGD được BKS thực hiện định kỳ theo quy định trên cơ sở phối hợp các đơn vị liên quan và được Nam A Bank công bố thông tin đầy đủ kịp thời theo đúng quy định của pháp luật.

II. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NHIỆM KỲ VIII (2021 – 2026)

1. BKS xác định nhiệm kỳ VIII (2021 – 2026) tập trung thực hiện nhiệm vụ giám sát theo đúng quy định pháp luật, nghị quyết ĐHĐCĐ, chiến lược ngân hàng, giám sát đối với hoạt động quản lý cấp cao.
2. Chỉ đạo tiếp tục củng cố mô hình tổ chức, tăng cường nguồn nhân lực; đổi mới công tác kiểm toán, tập trung kiểm toán/giám sát các hoạt động, nghiệp vụ rủi ro cao, trọng yếu, phát triển chức năng tư vấn của KTNB nhằm đưa ra các kiến nghị.
3. Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn của BKS theo quy định tại Luật các Tổ chức tín dụng, các quy định khác của pháp luật và Điều lệ của Nam A Bank. Thực hiện giám sát việc thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, HĐQT hàng năm; Việc



tuân thủ các quy định trong quản trị, điều hành theo quy định của Ngân hàng Nhà nước và của Nam A Bank; Việc chấp hành các điều luật, các tỷ lệ bảo đảm an toàn cho hoạt động ngân hàng luôn đảm bảo đúng quy định,... cũng như tiếp tục kiện toàn nhân sự kiểm toán nội bộ, rà soát và ban hành các quy định nội bộ phù hợp từng thời kỳ theo quy định của Ngân hàng nhà nước.

Hôm nay, Đại hội đồng cổ đông bất thường ngày 09/12/2022 sẽ thông qua kết quả bầu HĐQT, BKS nhiệm kỳ mới 2021 – 2026. Kính đề nghị HĐQT, BKS nhiệm kỳ mới nhanh chóng tiếp quản công việc theo quy định.

Cuối cùng, BKS nhiệm kỳ VII (2016 – 2021) kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp và kính chúc HĐQT và BKS nhiệm kỳ VIII (2021 – 2026) nhiều sức khỏe, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đã được ĐHĐCĐ thông qua ngày 09/12/2022.

Trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Cổ đông Ngân hàng Nam Á;
- HĐQT;
- Lưu: BKS, VP HĐQT.



Số: 1244/2022/TTQT-NHNA

TP. Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 12 năm 2022

TỜ TRÌNH

V/v số lượng thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát
Ngân hàng TMCP Nam Á nhiệm kỳ VIII (2021-2026)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2022

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các Luật sửa đổi, bổ sung có liên quan (“Luật Doanh nghiệp”);

Luật Các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 ngày 16/06/2010 và các Luật sửa đổi, bổ sung có liên quan;

Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Nam Á sửa đổi, bổ sung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 29/04/2022;

Thực hiện theo quy định Luật Doanh nghiệp, Luật Các tổ chức tín dụng, Điều lệ hiện hành và các quy định pháp luật có liên quan, Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Nam Á kính trình Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) thông qua số lượng thành viên Hội đồng quản trị (“HĐQT”) và thành viên Ban kiểm soát (“BKS”) nhiệm kỳ VIII (2021-2026) như sau:

1. Thông qua số lượng thành viên HĐQT Ngân hàng TMCP Nam Á nhiệm kỳ VIII (2021-2026) từ 05 (năm) đến 07 (bảy) thành viên, trong đó có tối đa 02 (hai) thành viên độc lập.
2. Thông qua số lượng thành viên BKS Ngân hàng TMCP Nam Á nhiệm kỳ VIII (2021-2026) là 03 (ba) thành viên.
3. Trường hợp “số lượng thành viên trúng cử vào HĐQT, BKS nhiệm kỳ VIII (2021-2026) thấp hơn số tối thiểu theo luật định và Điều lệ Nam A Bank”, HĐQT nhiệm kỳ VIII (2021 – 2026) sẽ triệu tập ĐHĐCĐ bầu bổ sung thành viên HĐQT, BKS để đạt số lượng tối thiểu theo quy định.
4. Trường hợp “số lượng thành viên trúng cử vào HĐQT, BKS nhiệm kỳ VIII (2021-2026) lớn hơn hoặc bằng số lượng tối thiểu theo luật định và Điều lệ Nam A Bank, nhưng thấp hơn số lượng thành viên HĐQT, BKS Ngân hàng TMCP Nam Á nhiệm kỳ VIII



(2021-2026) đã được ĐHĐCĐ thông qua tại Mục 1 và Mục 2 Tờ trình này”, kính trình ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT nhiệm kỳ VIII (2021 – 2026) chủ động quyết định việc tổ chức hay không tổ chức bầu bổ sung thành viên HĐQT, BKS theo số lượng đã được ĐHĐCĐ thông qua.

Trân trọng.

Nơi nhận

- Cổ đông Ngân hàng Nam Á;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VP HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Quốc Toàn



Số: 1245/2022/TTQT-NHNA

TP. Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 12 năm 2022

TỜ TRÌNH

V/v Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát
Ngân hàng TMCP Nam Á nhiệm kỳ VIII (2021-2026)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2022

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các Luật sửa đổi, bổ sung có liên quan (“Luật Doanh nghiệp”);

Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 ngày 16/06/2010 và các Luật sửa đổi, bổ sung có liên quan;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Nam Á sửa đổi, bổ sung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 29/04/2022;

Căn cứ Quy chế cơ cấu tổ chức, quản lý và điều hành của Ngân hàng TMCP Nam Á ban hành theo Quyết định số 541/2021/QĐQT-NHNA ngày 04/10/2021 của Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Nam Á;

Căn cứ các quy định của pháp luật có liên quan,

Để thực hiện các thủ tục đề cử, ứng cử và bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát Ngân hàng TMCP Nam Á nhiệm kỳ VIII (2021-2026) theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ hiện hành, Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Nam Á kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Ngân hàng TMCP Nam Á nhiệm kỳ VIII (2021 – 2026) theo dự thảo đính kèm.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Cổ đông Ngân hàng Nam Á;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VP HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Quốc Toàn

QUY CHẾ

ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ VÀ BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT NGÂN HÀNG TMCP NAM Á NHIỆM KỲ VIII (2021-2026)

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các Luật sửa đổi, bổ sung;
Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 ngày 16/06/2010 và các Luật sửa đổi, bổ sung;

Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Văn bản hợp nhất số 11/VBHN-NHNN ngày 19/11/2020 hợp nhất Thông tư hướng dẫn về thủ tục, hồ sơ chấp thuận danh sách dự kiến nhân sự của ngân hàng thương mại, tổ chức tín dụng phi ngân hàng và chi nhánh ngân hàng nước ngoài do Ngân hàng nhà nước Việt Nam ban hành;

Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Nam Á sửa đổi, bổ sung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 29/04/2022;

Căn cứ Tờ trình số 1245/2022/TTQT-NHNA ngày 01/12/2022 của Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Nam Á v/v Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Ngân hàng TMCP Nam Á nhiệm kỳ VIII (2021 – 2026),

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích, đối tượng và phạm vi điều chỉnh

1. Quy chế này áp dụng cho việc đề cử, ứng cử và bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của Ngân hàng Thương mại cổ phần Nam Á (“Ngân hàng Nam Á”) nhiệm kỳ VIII (2021 – 2026) tại Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2022 của Ngân hàng Nam Á (“Đại hội”) nhằm đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch, tuân thủ quy định pháp luật hiện hành.
2. Cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và các bên tham gia khác có trách nhiệm tuân thủ các quy định tại Quy chế này.

Điều 2. Số lượng thành viên và nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị

1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị:

Số lượng thành viên dự kiến được bầu vào Hội đồng quản trị Ngân hàng Nam Á nhiệm kỳ VIII (2021 – 2026) là: từ 05 đến 07 thành viên, trong đó có tối đa 02 thành viên độc lập.

2. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị:

- Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là 05 năm (2021 – 2026), nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị theo nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị.
- Thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.



- Nhiệm kỳ của thành viên được bầu bổ sung hoặc thay thế là thời hạn còn lại của nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị.
- Hội đồng quản trị của nhiệm kỳ vừa kết thúc tiếp tục hoạt động cho đến khi Hội đồng quản trị của nhiệm kỳ mới tiếp quản công việc.

Điều 3. Tiêu chuẩn, điều kiện trở thành thành viên Hội đồng quản trị

1. Tiêu chuẩn, điều kiện đối với thành viên Hội đồng quản trị.

- (i) Những trường hợp không được là thành viên Hội đồng quản trị:
- a) Người chưa thành niên, người bị hạn chế hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;
 - b) Người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án;
 - c) Người đã bị kết án về tội từ tội phạm nghiêm trọng trở lên;
 - d) Người đã bị kết án về tội xâm phạm sở hữu mà chưa được xóa án tích;
 - e) Cán bộ, công chức, người quản lý từ cấp phòng trở lên trong các doanh nghiệp mà Nhà nước nắm từ 50% vốn điều lệ trở lên, trừ người được cử làm đại diện quản lý phần vốn góp của Nhà nước tại Ngân hàng Nam Á;
 - f) Sĩ quan, hạ sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân quốc phòng trong các cơ quan, đơn vị thuộc Quân đội nhân dân Việt Nam; sĩ quan, hạ sĩ quan chuyên nghiệp trong các cơ quan, đơn vị thuộc Công an nhân dân Việt Nam, trừ người được cử làm đại diện quản lý phần vốn góp của Nhà nước tại Ngân hàng Nam Á;
 - g) Người thuộc đối tượng không được tham gia quản lý, điều hành theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức và pháp luật về phòng, chống tham nhũng;
 - h) Người đã từng là chủ doanh nghiệp tư nhân, thành viên hợp danh của công ty hợp danh, Tổng giám đốc (Giám đốc), thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, thành viên Ban kiểm soát của doanh nghiệp, Chủ nhiệm và các thành viên Ban quản trị hợp tác xã tại thời điểm doanh nghiệp, hợp tác xã bị tuyên bố phá sản, trừ trường hợp doanh nghiệp, hợp tác xã bị tuyên bố phá sản vì lý do bất khả kháng;
 - i) Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp tại thời điểm doanh nghiệp bị đình chỉ hoạt động, bị buộc giải thể do vi phạm pháp luật nghiêm trọng, trừ trường hợp là đại diện theo đề nghị của cơ quan nhà nước có thẩm quyền nhằm chấn chỉnh, củng cố doanh nghiệp đó;
 - j) Người đã từng bị đình chỉ chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên, thành viên Hội đồng thành viên, Trưởng Ban kiểm soát, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc (Giám đốc) của tổ chức tín dụng theo quy định tại Điều 37 của Luật Các tổ chức tín dụng hoặc bị

cơ quan có thẩm quyền xác định người đó có vi phạm dẫn đến việc tổ chức tín dụng bị thu hồi Giấy phép;

k) Người phải chịu trách nhiệm theo kết luận thanh tra dẫn đến việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài bị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng ở khung phạt tiền cao nhất đối với hành vi vi phạm quy định về giấy phép, quản trị, điều hành, cổ phần, cổ phiếu, góp vốn, mua cổ phần, cấp tín dụng, mua trái phiếu doanh nghiệp, tỷ lệ bảo đảm an toàn theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng;

l) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và điều lệ Ngân hàng Nam Á.

(ii) Chủ tịch Hội đồng quản trị phải là người có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam trong thời gian đương nhiệm. Chủ tịch Hội đồng quản trị không được đồng thời là: (1) Người điều hành của Ngân hàng Nam Á và của tổ chức tín dụng khác; (2) Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên, thành viên Hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty, Tổng giám đốc (Giám đốc), Phó Tổng giám đốc (Phó Giám đốc) hoặc các chức danh tương đương của doanh nghiệp khác.

(iii) Trường hợp cổ đông nước ngoài (bao gồm cả người Việt Nam định cư ở nước ngoài) tham gia Hội đồng quản trị phải có thêm các điều kiện sau:

- a. Tỷ lệ số người tham gia thành viên Hội đồng quản trị chỉ được tương ứng với tỷ lệ vốn góp của tất cả các cổ đông nước ngoài tại Ngân hàng Nam Á;
- b. Không làm thành viên Hội đồng quản trị đồng thời quá 02 (hai) tổ chức tín dụng tại Việt Nam;
- c. Không được giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị của Ngân hàng Nam Á.

(iv) Những trường hợp không cùng đảm nhiệm chức vụ: Thành viên Hội đồng quản trị không được đồng thời là:

- a. Người quản lý của tổ chức tín dụng khác, trừ trường hợp tổ chức này là công ty con của Ngân hàng Nam Á;
- b. Thành viên Ban kiểm soát của Ngân hàng Nam Á.

(v) Có đạo đức nghề nghiệp;

(vi) Có bằng đại học trở lên;

(vii) Có ít nhất 03 (ba) năm là người quản lý, người điều hành của tổ chức tín dụng hoặc có ít nhất 05 (năm) năm là người quản lý, người điều hành của doanh nghiệp hoạt động trong ngành tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán hoặc của doanh nghiệp khác có vốn chủ sở hữu tối thiểu bằng mức vốn pháp định đối với loại hình tổ chức tín dụng tương ứng hoặc có ít nhất 05 (năm) năm làm việc trực tiếp tại bộ phận nghiệp vụ về tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán.

2. Tiêu chuẩn, điều kiện đối với thành viên Hội đồng quản trị độc lập.

- (i) Đáp ứng đầy đủ các điều kiện được quy định tại khoản 1 Điều 3 của Quy chế này;
- (ii) Không phải là người đang làm việc cho Ngân hàng Nam Á hoặc công ty con của Ngân hàng Nam Á hoặc đã làm việc cho Ngân hàng Nam Á hoặc công ty con của Ngân hàng Nam Á trong 03 (ba) năm liền kề trước đó;
- (iii) Không phải là người hưởng lương, thù lao thường xuyên của Ngân hàng Nam Á ngoài những khoản phụ cấp của thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;
- (iv) Không phải là người có vợ, chồng, cha, mẹ, con, anh, chị, em và vợ, chồng của những người này là cổ đông lớn của Ngân hàng Nam Á, người quản lý hoặc thành viên Ban kiểm soát của Ngân hàng Nam Á hoặc công ty con của Ngân hàng Nam Á;
- (v) Không trực tiếp, gián tiếp sở hữu hoặc đại diện sở hữu từ 1% vốn điều lệ hoặc vốn cổ phần có quyền biểu quyết trở lên của Ngân hàng Nam Á; không cùng người có liên quan sở hữu từ 5% vốn điều lệ hoặc vốn cổ phần có quyền biểu quyết trở lên của Ngân hàng Nam Á;
- (vi) Không phải là người quản lý, thành viên Ban kiểm soát của Ngân hàng Nam Á tại bất kỳ thời điểm nào trong 05 (năm) năm liền kề trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 nhiệm kỳ.

Điều 4. Số lượng thành viên và nhiệm kỳ của Ban kiểm soát

1. Số lượng thành viên Ban kiểm soát:

Số lượng thành viên dự kiến được bầu vào Ban kiểm soát Ngân hàng Nam Á nhiệm kỳ VIII (2021 – 2026) là: 03 thành viên.

2. Nhiệm kỳ của Ban kiểm soát:

- Nhiệm kỳ của Ban kiểm soát là 05 năm (2021 – 2026). Nhiệm kỳ của thành viên Ban kiểm soát theo nhiệm kỳ của Ban kiểm soát.
- Thành viên Ban kiểm soát có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.
- Nhiệm kỳ của thành viên được bổ sung hoặc thay thế là thời hạn còn lại của nhiệm kỳ của Ban kiểm soát.
- Ban kiểm soát của nhiệm kỳ vừa kết thúc tiếp tục hoạt động cho đến khi Ban kiểm soát của nhiệm kỳ mới tiếp quản công việc.

Điều 5. Tiêu chuẩn, điều kiện trở thành thành viên Ban kiểm soát

- (i) Không thuộc đối tượng tại Điểm (i) Khoản 1 Điều 3 của Quy chế này;
- (ii) Có đạo đức nghề nghiệp;

- (iii) Có bằng đại học trở lên về một trong các ngành kinh tế, quản trị kinh doanh, luật, kế toán, kiểm toán; có ít nhất 03 (ba) năm làm việc trực tiếp trong lĩnh vực ngân hàng, tài chính, kế toán hoặc kiểm toán;
- (iv) Không phải là người có liên quan của người quản lý Ngân hàng Nam Á;
- (v) Thành viên Ban kiểm soát chuyên trách phải cư trú tại Việt Nam trong thời gian đương nhiệm;
- (vi) Không là thành viên hay nhân viên của tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Ngân hàng Nam Á trong 03 năm liền trước đó;
- (vii) Trưởng Ban kiểm soát không được đồng thời là thành viên Ban kiểm soát, người quản lý của tổ chức tín dụng khác;
- (viii) Thành viên Ban kiểm soát không được đồng thời đảm nhiệm một trong các chức vụ sau:
 - a. Thành viên Hội đồng quản trị, người điều hành, nhân viên của Ngân hàng Nam Á hoặc công ty con của Ngân hàng Nam Á hoặc nhân viên của doanh nghiệp mà thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc của Ngân hàng Nam Á là thành viên Hội đồng quản trị, người điều hành hoặc là cổ đông lớn của doanh nghiệp đó;
 - b. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, người điều hành của doanh nghiệp mà thành viên Ban kiểm soát của doanh nghiệp đó đang là thành viên Hội đồng quản trị, người điều hành tại Ngân hàng Nam Á;
 - c. Thành viên Ban kiểm soát không phải là người có liên quan với các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc của Ngân hàng Nam Á.

Chương II

QUY ĐỊNH VỀ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ VÀ BẦU CỬ

Điều 6. Quyền đề cử, ứng cử vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát

- 1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử, ứng cử nhân sự vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.
- 2. Số lượng ứng viên được đề cử tương ứng với tỷ lệ cổ phần sở hữu của cổ đông, nhóm cổ đông được thực hiện theo nguyên tắc đề cử, ứng cử cụ thể như sau:
 - (i) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần phổ thông được đề cử một (01) ứng viên Hội đồng quản trị và một (01) ứng viên Ban kiểm soát;
 - (ii) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 20% đến dưới 30% tổng số cổ phần phổ thông được đề cử tối đa hai (02) ứng viên Hội đồng quản trị và hai (02) ứng viên Ban kiểm soát;
 - (iii) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần phổ thông được đề cử tối đa ba (03) ứng viên Hội đồng quản trị và ba (03) ứng viên Ban kiểm soát;



- (iv) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần phổ thông được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên Hội đồng quản trị và bốn (04) ứng viên Ban kiểm soát;
 - (v) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 50% đến dưới 60% tổng số cổ phần phổ thông được đề cử tối đa năm (05) ứng viên Hội đồng quản trị và năm (05) ứng viên Ban kiểm soát;
 - (vi) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 60% đến dưới 70% tổng số cổ phần phổ thông được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên Hội đồng quản trị và sáu (06) ứng viên Ban kiểm soát;
 - (vii) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 70% đến dưới 80% tổng số cổ phần phổ thông được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên Hội đồng quản trị và bảy (07) ứng viên Ban kiểm soát;
 - (viii) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 80% đến dưới 90% tổng số cổ phần phổ thông được đề cử tối đa tám (08) ứng viên Hội đồng quản trị và tám (08) ứng viên Ban kiểm soát.
3. Các cổ đông phổ thông họp thành nhóm để đề cử người vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thông báo về việc họp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông.
4. Trường hợp số lượng các ứng viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát thông qua đề cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được Ngân hàng Nam Á quy định tại Điều lệ Ngân hàng Nam Á, Quy chế nội bộ về quản trị Ngân hàng Nam Á.
5. Danh sách dự kiến những người được bầu, bổ nhiệm làm thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát phải được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận bằng văn bản trước khi bầu, bổ nhiệm các chức danh này. Những người được bầu, bổ nhiệm làm thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát phải thuộc danh sách đã được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận.

Điều 7. Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử

1. Trong thời hạn theo Thông báo của Hội đồng quản trị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông đủ điều kiện đề cử, ứng cử và có nhu cầu đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát phải gửi cho Ngân hàng Nam Á hồ sơ gồm các tài liệu sau đây:
- (i) Đơn đề cử, ứng cử: 04 bản chính
 - + Trường hợp cổ đông tự ứng cử: cổ đông lập Đơn ứng cử (*chứng thực chữ ký người khai - Phụ lục 01*); hoặc
 - + Trường hợp nhóm cổ đông đề cử nhân sự vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát:
 - ✓ Nhóm cổ đông: lập Biên bản họp nhóm cổ đông đề cử nhân sự vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát (tham khảo *Phụ lục 02a*).

- ✓ Cá nhân được đề cử: lập Đơn xác nhận (*chứng thực chữ ký người khai - Phụ lục 02b*)
- (ii) Sơ yếu lý lịch của ứng viên (*chứng thực chữ ký người khai*): 04 bản chính (*Phụ lục 03*);
- (iii) Phiếu lý lịch tư pháp của ứng viên: 04 bản chính (*Có đầy đủ nội dung và do Cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định tại Khoản 4 Điều 6 Thông tư số 22/2018/TT-NHNN ngày 05/09/2018 và các văn bản sửa đổi, bổ sung có liên quan*);
- (iv) Bản kê khai người có liên quan của ứng viên (*chứng thực chữ ký người khai*): 04 bản chính (*Phụ lục 04*);
- (v) Báo cáo công khai các lợi ích liên quan của ứng viên (*chứng thực chữ ký người khai*): 04 bản chính (*Phụ lục 05*);
- (vi) Bản sao chứng thực CMND/CCCD hoặc hộ chiếu, hộ khẩu và các văn bằng, chứng chỉ chứng minh trình độ chuyên môn có hiệu lực trong vòng 06 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ ứng cử: 04 bản sao (*văn bằng của người có quốc tịch Việt Nam do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp phải được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận theo quy định của pháp luật có liên quan*);
- (vii) Các tài liệu chứng minh việc đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện đối với nhân sự dự kiến giữ chức danh thành viên Hội đồng quản trị: 04 bản (*Chi tiết theo Khoản 7 Điều 6 Thông tư số 22/2018/TT-NHNN ngày 05/09/2018 và các văn bản sửa đổi, bổ sung có liên quan*);
- (viii) Các tài liệu chứng minh việc đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện “có ít nhất 03 năm làm việc trực tiếp trong lĩnh vực ngân hàng, tài chính, kế toán hoặc kiểm toán” đối với nhân sự dự kiến giữ chức danh thành viên Ban kiểm soát: 04 bản (*văn bản của người đại diện có thẩm quyền của đơn vị nơi nhân sự đã hoặc đang làm việc xác nhận nhân sự làm việc trực tiếp trong lĩnh vực ngân hàng, tài chính, kế toán hoặc kiểm toán và thời gian nhân sự làm việc tại lĩnh vực này hoặc bản sao các văn bản chứng minh lĩnh vực công tác, thời gian đảm nhận nhiệm vụ của nhân sự tại lĩnh vực này*).

2. Nguyên tắc lập hồ sơ:

Hồ sơ phải được lập bằng tiếng Việt, bản sao từ sổ gốc hoặc là bản sao được chứng thực từ bản chính theo quy định của pháp luật, văn bản do nhân sự dự kiến bầu tự lập phải được chứng thực chữ ký theo quy định. Trường hợp văn bản do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài cấp, công chứng hoặc chứng nhận phải được hợp pháp hóa lãnh sự theo quy định của pháp luật Việt Nam (trừ trường hợp được miễn hợp pháp hóa lãnh sự theo quy định pháp luật về hợp pháp hóa lãnh sự) và dịch ra tiếng Việt, đồng thời các bản dịch phải được công chứng bản dịch hoặc chứng thực chữ ký của người dịch theo quy định của pháp luật. Ứng viên phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính đầy đủ, chính xác, trung thực của hồ sơ (*Chi tiết theo Khoản 1 Điều 3 Thông tư số 22/2018/TT-NHNN ngày 05/09/2018 và các văn bản sửa đổi, bổ sung có liên quan*).

3. Hình thức và địa điểm tiếp nhận hồ sơ:

Cổ đông nộp trực tiếp tại **Văn phòng Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Nam Á, số 201-203 Cách Mạng Tháng Tám, Phường 4, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh** hoặc cổ đông nộp qua đường bưu điện.

Điều 8. Phương thức bầu cử

1. Cổ đông (bao gồm cả người được cổ đông Ngân hàng Nam Á ủy quyền hợp pháp dự họp) được Ban tổ chức Đại hội của Ngân hàng Nam Á phát 02 Phiếu bầu cử để bầu cử cho các chức danh Thành viên Hội đồng quản trị (bao gồm cả thành viên độc lập của Hội đồng quản trị) và thành viên Ban kiểm soát (gọi chung là Phiếu bầu cử):
 - (i) Phiếu bầu cử Thành viên Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Nam Á nhiệm kỳ VIII (2021 – 2026) (phiếu số 03);
 - (ii) Phiếu bầu cử Thành viên Ban kiểm soát Ngân hàng TMCP Nam Á nhiệm kỳ VIII (2021 – 2026) (phiếu số 04);
2. Cổ đông không tham dự Đại hội và/hoặc không ủy quyền hợp pháp cho người khác tham dự Đại hội theo quy định pháp luật và Điều lệ Ngân hàng Nam Á thì không có quyền tham gia bầu cử.
3. Phiếu bầu cử có in đầy đủ các nội dung:
 - Số thứ tự của cổ đông, họ tên cổ đông (kèm số giấy tờ pháp lý), số cổ phần sở hữu, họ tên đại diện được ủy quyền (kèm số giấy tờ pháp lý), số cổ phần được ủy quyền, tổng số phiếu bầu (đã được tính theo nguyên tắc bầu dồn phiếu).
 - Danh sách các ứng viên đề cử cho từng loại chức danh (Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát) và cột để điền số phiếu bầu tương ứng từng ứng viên.
 - Ghi chú một số thông tin để cổ đông nắm rõ giải thích tổng số phiếu bầu và số phiếu bầu, ngày giờ in phiếu, số lần in.
4. Phiếu bầu cử hợp lệ khi hội đủ các điều kiện sau đây:
 - (i) Phiếu do Ban tổ chức phát hành và có mộc đỏ của Ngân hàng Nam Á.
 - (ii) Không bị tẩy xóa, gạch bỏ tên ứng viên mà cổ đông không chọn, sửa chữa không theo quy định tại **Khoản 3 Điều 9 _ Cách thức bầu cử** tại Quy chế này hoặc ghi thêm nội dung khác.
 - (iii) Phần ghi số phiếu bầu phải đúng theo **Khoản 1 và 2 Điều 9 _ Cách thức bầu cử** tại Quy chế này và có thể xác định được số lượng phiếu bầu đối với từng ứng viên.
 - (iv) Tổng số phiếu bầu cho các ứng viên phải nhỏ hơn hoặc bằng tổng số phiếu bầu có quyền bầu cử của cổ đông đó
5. Phiếu bầu cử không hội đủ các điều kiện trên được xem là không hợp lệ.

6. Cổ đông tham dự thực hiện bầu cử bằng cách bỏ Phiếu bầu cử vào thùng phiếu. Sau khi cổ đông hoàn tất việc thực hiện bỏ phiếu, thùng phiếu còn niêm phong sẽ được chuyển đến Hội trường chính cho Ban kiểm phiếu để tiến hành kiểm phiếu. Việc vận chuyển thùng phiếu sẽ do Đội an ninh phục vụ Đại hội phụ trách.
7. Trường hợp cổ đông bỏ phiếu với số tờ Phiếu bầu cử không đúng hình thức và nội dung theo mẫu quy định áp dụng tại Đại hội thì Phiếu bầu cử đó không có giá trị để bầu cử, không được tính vào tổng số phiếu phát ra và kết quả kiểm phiếu.
8. Thủ tục kiểm phiếu được tiến hành ngay sau khi kết thúc việc bỏ phiếu. Ban kiểm phiếu kiểm tra tính hợp lệ của Phiếu bầu cử và tiến hành kiểm phiếu theo đúng quy định. Kết quả kiểm phiếu được lập thành biên bản kiểm phiếu có chữ ký của tất cả thành viên Ban kiểm phiếu. Biên bản kiểm phiếu phải được đại diện Ban kiểm phiếu công bố kết quả kiểm phiếu trước khi bế mạc Đại hội.
9. Phiếu bầu cử sau khi được kiểm sẽ được lưu trữ theo quy định.

Điều 9. Cách thức bầu cử

1. Khi lựa chọn ứng viên nào, cổ đông tự điền số phiếu bầu cho ứng viên đó tại cột “**SỐ PHIẾU BẦU**” trên Phiếu bầu cử. Tổng số phiếu bầu của cổ đông cho các ứng viên không được lớn hơn “**Tổng số phiếu bầu**” thể hiện trên Phiếu bầu cử. Số phiếu bầu phải được ghi bằng số tự nhiên nguyên dương, bao gồm các chữ số từ 0 đến 9, tách các nhóm 3 chữ số bằng dấu chấm (.) kết thúc bằng dấu chấm phẩy (;). Cổ đông không ghi số phiếu bầu dưới dạng tỷ lệ phần trăm (%).
2. Nếu cổ đông không bầu cho một hoặc một số ứng viên thì điền số 0 hoặc để trống ô trống tương ứng của ứng viên đó tại cột “**SỐ PHIẾU BẦU**”. Cổ đông không được gạch tên ứng viên mà mình không chọn.
3. Trường hợp cổ đông ghi sai hoặc muốn sửa đổi số phiếu bầu cho các ứng viên, cổ đông phải gạch bỏ đề ngang lên số phiếu bầu ghi sai hoặc muốn sửa đổi, ký tên vào bên cạnh chỗ gạch bỏ và ghi lại số phiếu bầu mới, không tẩy xóa, sửa chữa trên số phiếu bầu đã ghi sai.
4. Trường hợp cổ đông đăng ký tham dự Đại hội đến sau khi việc bỏ phiếu kết thúc, cổ đông đó vẫn được tham dự Đại hội và biểu quyết những vấn đề phát sinh sau khi cổ đông đó đăng ký dự họp nhưng không được phép tham gia bỏ Phiếu bầu cử. Trong trường hợp này hiệu lực của các kết quả bầu cử đã tiến hành trước đó không bị ảnh hưởng.

Điều 10. Nguyên tắc bầu cử, trúng cử, công bố kết quả trúng cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát

1. **Nguyên tắc bầu cử:**
 - Việc bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu. “**Tổng số phiếu bầu**” của mỗi cổ đông được tính sẵn và in trên Phiếu bầu cử. Mỗi cổ đông có “**Tổng số phiếu bầu**” tương ứng với “**Số cổ phần sở hữu**” hoặc “**Số cổ phần được ủy quyền**” nhân với số lượng ứng viên được bầu:

- (i) “**Tổng số phiếu bầu**” tương ứng với “**Số cổ phần sở hữu**” hoặc “**Số cổ phần được ủy quyền**” nhân với số lượng thành viên Hội đồng quản trị được bầu (Phiếu số 03);
- (ii) “**Tổng số phiếu bầu**” tương ứng với “**Số cổ phần sở hữu**” hoặc “**Số cổ phần được ủy quyền**” nhân với số lượng thành viên Ban kiểm soát được bầu (Phiếu số 04).
- Cổ đông có quyền bầu dồn hết “**Tổng số phiếu bầu**” của mình cho một ứng viên hoặc phân chia tùy ý cho một số ứng viên nhưng tổng số lượng phiếu bầu cho các ứng viên không được vượt quá “**Tổng số phiếu bầu**” mà mỗi cổ đông có.
- Cổ đông có thể nhập số phiếu bầu thấp hơn “**Tổng số phiếu bầu**” có quyền biểu quyết của cổ đông đó, số phiếu chưa bầu còn lại được hiểu là cổ đông không bầu cho ứng viên nào.
- Trường hợp cổ đông đã đăng ký tham dự Đại hội nhưng không thực hiện bỏ phiếu bầu cử thì được hiểu là cổ đông đó không bỏ phiếu bầu cử cho bất kỳ ứng viên nào.

2. Nguyên tắc trúng cử:

- Danh sách ứng viên trúng cử vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số lượng thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát và tỷ lệ phiếu bầu cho từng ứng viên phải đạt tối thiểu trên 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự họp Đại hội.
- Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy định tại Quy chế bầu cử hoặc Điều lệ Ngân hàng Nam Á.

3. Công bố kết quả trúng cử:

- Căn cứ vào Biên bản kiểm phiếu, kết quả bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát được Ban kiểm phiếu công bố ngay tại Đại hội.
- Kết quả này sẽ được ghi nhận tại Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2022.

Chương III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 11. Tổ chức thực hiện:

1. Cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và các bên tham gia khác chịu trách nhiệm thực hiện đúng các nội dung quy định tại Quy chế này.
2. Những nội dung khác về bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát chưa được đề cập trong Quy chế này thì thực hiện theo quy định hiện hành của pháp luật và Điều lệ của Ngân hàng Nam Á.

3. Trong Quy chế này, bất kỳ dẫn chiếu nào đến bất cứ quy định hoặc văn bản sẽ bao gồm cả những thay đổi, bổ sung hoặc các văn bản thay thế. Khi các quy định của Quy chế này trái ngược, mâu thuẫn hoặc không còn phù hợp với quy định pháp luật thì thực hiện theo quy định của pháp luật.

Điều 12. Hiệu lực thi hành

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội thông qua và chỉ áp dụng cho việc bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ VIII (2021 – 2026).

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Quốc Toàn



Số: 1283/2022/TTQT-NHNA

TP. Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 12 năm 2022

TỜ TRÌNH**V/v bầu thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát
Ngân hàng TMCP Nam Á nhiệm kỳ VIII (2021-2026)****Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2022**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các Luật sửa đổi, bổ sung có liên quan (“Luật Doanh nghiệp”);

Luật Các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 ngày 16/06/2010 và các Luật sửa đổi, bổ sung có liên quan;

Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Nam Á sửa đổi, bổ sung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 29/04/2022;

Căn cứ Nghị quyết số 1109B/2022/NQQT-NHNA ngày 25/10/2022 về việc thông qua danh sách nhân sự dự kiến vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Ngân hàng TMCP Nam Á nhiệm kỳ VIII (2021-2026) để trình Ngân hàng Nhà nước phê chuẩn trước khi trình Đại hội đồng cổ đông bầu theo quy định hiện hành của Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Nam Á;

Căn cứ Công văn số 8708/NHNN-TTGSNH ngày 09/12/2022 của NHNN về việc chấp thuận nhân sự dự kiến để bầu làm thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ VIII (2021-2026) của Ngân hàng TMCP Nam Á,

Thực hiện theo quy định Luật Doanh nghiệp, Luật Các tổ chức tín dụng, Điều lệ hiện hành và các quy định pháp luật có liên quan, Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Nam Á kính trình Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) bầu thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát Ngân hàng TMCP Nam Á nhiệm kỳ VIII (2021-2026) theo danh sách ứng viên đã được Ngân hàng nhà nước chấp thuận (đính kèm).

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Cổ đông Ngân hàng Nam Á;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VP HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
NGÂN HÀNG
THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN
NAM Á
QUẬN 3 - TP. HỒ CHÍ MINH

Nguyễn Quốc Toàn

PHỤ LỤC

DANH SÁCH ỨNG VIÊN BẦU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ VIII (2021 – 2026)

I. ỨNG VIÊN: BÀ NGUYỄN THỊ THANH ĐÀO

THÔNG TIN CÁ NHÂN

✚ Ngày sinh : 29/01/1980
✚ Quốc tịch : Việt Nam
✚ Trình độ : Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
✚ Chức vụ tại Nam A Bank : không

QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Từ 2003 – 04/2005	Công tác tại Công ty Huyndai Vinashin (Khánh Hòa)
Từ 04/2005 – 07/2011	Tổ trưởng KTKSNB–Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín
Từ 07/2011 – 11/2013	Giám đốc Chi nhánh – Ngân hàng TMCP Phương Nam
Từ 12/2013 – 12/2021	GĐKV/Giám đốc Chi nhánh – Ngân hàng TMCP Nam Á
Từ 12/2021 – nay	Phó Chủ Tịch – Công ty cổ phần Hoàn Cầu Đà Lạt, Công ty cổ phần Hoàng Gia Đà Lạt

II. ỨNG VIÊN: BÀ VÕ THỊ TUYẾT NGÀ

THÔNG TIN CÁ NHÂN

✚ Ngày sinh : 03/05/1966
✚ Quốc tịch : Việt Nam
✚ Trình độ : Cử nhân Tài chính – Tín dụng
✚ Chức vụ tại Nam A Bank : Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc

QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Từ 01/1988 – 01/1989	CBNV – Hợp tác xã Mua bán Thủ Thiêm
Từ 01/1989 – 09/1992	CBNV – Hợp tác xã Tín dụng An Đông
Từ 09/1992 – 02/2002	Trưởng phòng Kế toán – Ngân hàng TMCP Nam Á
Từ 02/2002 – 04/2011	Phó Tổng giám đốc – Ngân hàng TMCP Nam Á
Từ 04/2011 – nay	Thành viên HĐQT kiêm Phó TGD – Ngân hàng TMCP Nam Á

III. ỨNG VIÊN: ÔNG TRẦN NGỌC TÂM

THÔNG TIN CÁ NHÂN

✚ Ngày sinh : 07/12/1973
✚ Quốc tịch : Việt Nam
✚ Trình độ : Thạc sỹ Quản trị kinh doanh
✚ Chức vụ tại Nam A Bank : Tổng giám đốc

QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Từ 05/1995 – 04/2003	Công tác tại Ngân hàng TMCP Đại Nam, Ngân hàng TMCP Phương Nam
Từ 04/2003 – nay	Tổng giám đốc/Phó Tổng giám đốc – Ngân hàng TMCP Nam Á

IV. ỨNG VIÊN: ÔNG NGUYỄN ĐỨC MINH TRÍ

THÔNG TIN CÁ NHÂN

✚ Ngày sinh : 21/11/1983
✚ Quốc tịch : Việt Nam
✚ Trình độ : Cử nhân Quản trị kinh doanh
✚ Chức vụ tại Nam A Bank : Giám đốc Khối KHCN

QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Từ 08/2007 – 01/2011	Công tác tại Công ty Indochina Capital
Từ 02/2009 – 06/2014	Thành viên HĐQT – Công ty Ocean Gate Imports LTD Co.
Từ 01/2011 – 08/2013	Trưởng/Phó phòng – Công ty CP Chứng Khoán BIDV (BSC)
Từ 08/2013 – 06/2019	Thành viên HĐQT – Cty Moderra Development LTD Co.
Từ 03/2017 – nay	Giám đốc/PGĐ – Khối Ngân hàng TMCP Nam Á

V. ỨNG VIÊN: ÔNG TRẦN NGÔ PHÚC VŨ

THÔNG TIN CÁ NHÂN

✚ Ngày sinh	: 23/08/1972
✚ Quốc tịch	: Việt Nam
✚ Trình độ	: Thạc sỹ Quản trị kinh doanh
✚ Chức vụ tại Nam A Bank	: Phó Chủ tịch HĐQT

QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Từ 06/1990 – 01/1997	Phụ trách Đài truyền thanh – truyền hình Bảo Lâm, Bảo Lộc
Từ 01/1997 – 10/2001	Giám đốc/Phó Giám đốc – Ngân hàng TMCP Đông Phương
Từ 10/2001 – 02/2013	GĐKV/GĐCN – Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín
Từ 02/2006 – 10/2010	Chủ tịch – Công ty Chè Hà Giang
Từ 05/2006 – 10/2009	Chủ tịch – Công ty CP Chè 1-5, Công ty CP Chè Hà Giang
Từ 10/2009 – 10/2010	Chủ tịch – Công ty CP Chè Ngọc Bảo
Từ 04/2006 – 06/2014	Thành viên HĐQT – Công ty CP Du Lịch, Công ty CP Địa Ốc Đà Lạt
Từ 02/2013 – nay	Phó Chủ tịch HĐQT/TGĐ Ngân hàng TMCP Nam Á

VI. ỨNG VIÊN: BÀ LÊ THỊ KIM ANH (THÀNH VIÊN HĐQT ĐỘC LẬP)

THÔNG TIN CÁ NHÂN

✚ Ngày sinh	: 22/01/1984
✚ Quốc tịch	: Việt Nam
✚ Trình độ	: Thạc sỹ Tài chính – Ngân hàng
✚ Chức vụ tại Nam A Bank	: Không

QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Từ 10/2005 – 07/2012	Phó GĐ Chi nhánh – Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín
Từ 07/2012 – 05/2015	GĐ Chi nhánh – Ngân hàng TMCP Phát triển nhà ĐBSCL
Từ 05/2015 – 08/2015	GĐ Chi nhánh – Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam
Từ 08/2015 – 12/2015	GĐ Chi nhánh – Ngân hàng TMCP Phát triển TP.HCM
Từ 12/2015 – 11/2018	GĐ Chi nhánh – Ngân hàng Bưu Điện Liên Việt
Từ 11/2018 – nay	Trưởng đại diện tại Việt Nam – Vina Realty

**DANH SÁCH ỨNG VIÊN BẦU
THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ VIII (2021 – 2026)**

I. ỨNG VIÊN: ÔNG NGUYỄN VĨNH LỢI

THÔNG TIN CÁ NHÂN

✚ Ngày sinh : 16/02/1973
✚ Quốc tịch : Việt Nam
✚ Trình độ : Cử nhân Kinh tế
✚ Chức vụ tại Nam A Bank : Phó Ban Quản trị Chiến lược

QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Từ 12/1999 – 10/2003	Cán bộ tín dụng – Ngân hàng ĐT&PT Việt Nam
Từ 10/2003 – 08/2022	GĐKV/Giám đốc Chi nhánh – Ngân hàng TMCP Nam Á
Từ 08/2022 – nay	Phó Ban Quản trị Chiến lược



II. ỨNG VIÊN: BÀ ĐỖ THỊ HỒNG TRÂM

THÔNG TIN CÁ NHÂN

✚ Ngày sinh : 03/03/1980
✚ Quốc tịch : Việt Nam
✚ Trình độ : Thạc sỹ Quản trị kinh doanh
✚ Chức vụ tại Nam A Bank : Phó Văn phòng HĐQT

QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Từ 07/2003 – 01/2004	Công tác tại Công ty TNHH TMDV giao nhận Điện Biên
Từ 01/2004 – 03/2015	Phó phòng Kiểm toán nội bộ – Ngân hàng TMCP Á Châu
Từ 03/2015 – nay	Trưởng phòng KTKSNB/ Phó Văn phòng HĐQT – Ngân hàng TMCP Nam Á

ỨNG VIÊN: BÀ NGUYỄN THÙY VÂN

THÔNG TIN CÁ NHÂN

✚ Ngày sinh : 17/11/1975
✚ Quốc tịch : Việt Nam
✚ Trình độ : Cử nhân Quản trị kinh doanh
✚ Chức vụ tại Nam A Bank : Thành viên Ban kiểm soát

QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Từ 11/1998 – 12/2004	Kế toán viên – Ngân hàng TMCP Nam Á
Từ 12/2004 – 04/2015	Kiểm toán nội bộ – Ngân hàng TMCP Nam Á
Từ 04/2015 – nay	Thành viên Ban kiểm soát – Ngân hàng TMCP Nam Á

